

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng và bà Phạm Thị Thà

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp thừa kế tài sản.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*1.1. Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư Nguyễn Trọng Q - Công ty luật TNHH AP.

Địa chỉ: Số 332 đường Lương Thế V, phường HT, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

*1.2. Bị đơn:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Luật sư Nguyễn Ngọc H - Văn phòng luật sư Kết Nối.

Địa chỉ: Số 53/53 Vũ Xuân Th, phường S, quận L, thành phố Hà Nội; có mặt

*1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1.3.1. Bà Trần Thị M, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương

1.3.2. Bà Trần Thị A, sinh năm 1963

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 3, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại Đài Loan; vắng mặt

1.3.3. Chị Trần Thị Th sinh năm 1987

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại Đài Loan; vắng mặt

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Anh, chị Thu:* Bà Trần Thị Nh.

1.3.4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu 3, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

1.3.5. Chị Trần Thị Th1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 8, ngõ 207 phố Chương M, phường Phạm Ngũ L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

1.3.6. Chị Trần Thị H2, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

1.3.7. Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị Th1, anh H, chị Xuyên, chị Hà:*  
Chị Luân Thị N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 365 Nguyễn Hữu C, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương; có mặt

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 159, 177 tờ bản đồ số 03 (bản đồ đo vẽ năm 2004-2005) tại Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương không phải là di sản thừa kế của cụ Trần Thị C. Các bà Trần Thị Nh, Trần Thị M, Trần Thị L và Trần Thị A không tranh chấp đối với các tài sản này.

2.2. Quyền sử dụng thửa đất số 178 tờ bản đồ số 03 (bản đồ đo vẽ năm 2004-2005) diện tích 88m<sup>2</sup> tại Khu 2, phường NC, thành phố H, tỉnh Hải Dương và tài sản là nhà ở, công trình vật kiến trúc trên đất tổng giá trị 1.405.313.360 đồng là di sản của bà Trần Thị H2 và cụ Trần Thị C. Các đương sự trong vụ án thống nhất phân chia thừa kế như sau:

Giao cho bà Trần Thị Nh, bà Trần Thị M, bà Trần Thị L và bà Trần Thị A có quyền sử dụng sở hữu toàn bộ thửa đất và nhà ở, công trình vật kiến trúc trên đất nêu trên.

Bà Trần Thị Nh, bà Trần Thị M, bà Trần Thị L và bà Trần Thị Anh không phải trả tiền chênh lệch giá trị tài sản cho anh Trần Văn H, chị Trần Thị Th1 và chị Trần Thị H2.

2.3. Bà Trần Thị Nh tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền này trong vụ án.

2.4. Về án phí: Bà Trần Thị Nh và bà Trần Thị M là người cao tuổi được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Trần Thị L và bà Trần Thị A mỗi người phải nộp 12.039.850 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Hiệu**